

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 345/HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

V/v: CBTT Nghị quyết HĐQT phê duyệt phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 22/4/2025, Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã ban hành Nghị quyết số 122/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 22/4/2025 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn/Filings.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, VPHĐQT1.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 122/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 22/4/2025 của HĐQT VietinBank.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Minh Bình

Số: *122* /NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

Hà Nội, ngày *22* tháng *4* năm 2025

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

(Về việc Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ
năm 2025 của VietinBank)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung
một số Điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;
Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công
thương Việt Nam;*

*Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số *097* /BBKP-HĐQT-2025 ngày *22* tháng *4* năm 2025;
Xét đề nghị của Phó Tổng giám đốc phụ trách BDH tại Tờ trình ngày 18/03/2025.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 Phê duyệt Phương án phát hành Trái Phiếu riêng lẻ, phương án sử dụng và trả nợ vốn
thu được từ các đợt phát hành Trái Phiếu riêng lẻ năm 2025 của VietinBank (*chi tiết tại phụ
lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

– Ủy quyền và giao Tổng Giám đốc/Phó Tổng Giám đốc¹/Giám đốc Khối Tài chính phê
duyet lãi suất phát hành trong từng thời kỳ/ từng đợt phát hành, đảm bảo phù hợp với lãi suất
thị trường và quy định hiện hành về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm
phát hành Trái Phiếu.

– Ủy quyền và giao Phó Tổng Giám đốc²/Giám đốc Khối KDV&TT quyết định các đợt
phát hành cụ thể và chỉ đạo tổ chức triển khai phát hành Trái Phiếu theo phương án được
HĐQT phê duyệt đảm bảo không vượt quá tổng nhu cầu phát hành trong năm và tuân thủ quy
định pháp luật, quy định của VietinBank (bao gồm nhưng không giới hạn các công việc: phê
duyet, ký bộ hồ sơ phát hành và tất cả các văn kiện, văn bản, tài liệu, hợp đồng, thỏa thuận,
các tài liệu khác liên quan đến và/hoặc phục vụ cho việc phát hành Trái Phiếu riêng lẻ năm

¹ Là Phó Tổng Giám đốc được phân công phụ trách Khối Tài chính trong từng thời kỳ.

² Là Phó Tổng Giám đốc được phân công phụ trách Khối KDV&TT trong từng thời kỳ.

2025 của VietinBank).

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban điều hành; Giám đốc Khối nghiệp vụ; Trưởng Phòng, Ban, Trung tâm, Đơn vị tại Trụ sở chính; Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh; Đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- TV HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- TV Ban điều hành;
- Q.Chánh Văn phòng HĐQT;
- Lưu VP, BTK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Minh Bình

PHỤ LỤC:

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ, PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ TRÁI PHIẾU NĂM 2025 CỦA VIETINBANK

1. Thông tin về Tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (“VietinBank”)
- Loại hình doanh nghiệp: công ty đại chúng
- Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 13/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 17/06/2022 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024 (“GCNĐKDN”).
- Vốn điều lệ hiện tại: 53.699.917.480.000 đồng (*Năm mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín tỷ chín trăm mười bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*).
- Số tài khoản nhận tiền mua trái phiếu của các đợt chào bán
- Số tài khoản: 99998224450200
- Chủ tài khoản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Mã Citad code 01201001)

2. Mục đích phát hành Trái Phiếu: để tăng vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành.

3. Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán Trái Phiếu

STT	Điều kiện	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
3.1. Điều kiện chung về chào bán Trái Phiếu			
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	VietinBank là công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam căn cứ theo GCNĐKDN.	Đáp ứng.
2	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.	Trong 03 năm liên tiếp từ năm 2022 đến năm 2024 và cho đến thời điểm hiện tại, VietinBank đã thực hiện thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn.	Đáp ứng.
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật	VietinBank đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định	Đáp ứng.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

	chuyên ngành.	của pháp luật. (Chi tiết tại Điều 6 dưới đây)	
4	Có Phương án phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận.	Phương án phát hành Trái Phiếu được trình cấp có thẩm quyền là Hội đồng quản trị phê duyệt và chấp thuận.	Đáp ứng.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định. Ngoài ra, ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn phần; trường hợp ý kiến kiểm toán là ý kiến ngoại trừ thì khoản ngoại trừ không ảnh hưởng đến điều kiện chào bán; doanh nghiệp phát hành phải có tài liệu giải thích hợp lý và có xác nhận của tổ chức kiểm toán về ảnh hưởng của việc ngoại trừ.	Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (công ty kiểm toán thuộc danh sách các công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho doanh nghiệp có lợi ích công chúng) nêu ý kiến chấp nhận toàn phần.	Đáp ứng.
6	Đối tượng mua Trái Phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	VietinBank dự kiến chào bán Trái Phiếu cho đối tượng khách hàng đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	Đáp ứng.

3.2. Điều kiện chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt

1	Các điều kiện chào bán quy định tại Điều 9 Nghị định 153.	Đã đáp ứng theo Điều 3.1 nêu trên.	Đáp ứng.
2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Điều 13 của phương án phát hành Trái Phiếu đã quy định rõ VietinBank có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được HĐQT phê duyệt.	Đáp ứng.
3	Có phương án phát hành Trái Phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm, và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Điều 4 và Điều 13 của Phương án phát hành Trái Phiếu đã quy định rõ các nội dung dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm, và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Đáp ứng.
4	Thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông	Điều 4 của phương án phát hành Trái Phiếu đã quy định rõ thời gian phân phối và tổng thời gian chào	Đáp ứng.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

	tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	bán Trái Phiếu tuân thủ theo quy định tại điều kiện này.	
--	--	--	--

4. Điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu dự kiến chào bán

Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Tên Trái Phiếu	Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 riêng lẻ VietinBank năm 2025
Loại hình Trái Phiếu	Là Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
Hình thức Trái Phiếu	Trái Phiếu phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
Đối tượng mua Trái Phiếu	Là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
Đồng tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VNĐ)
Kỳ hạn	Từ 06 năm trở lên
Lãi suất danh nghĩa Trái Phiếu	Cố định hoặc thả nổi, đảm bảo phù hợp với lãi suất thị trường và quy định hiện hành về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm phát hành Trái Phiếu. Trường hợp lãi suất danh nghĩa Trái Phiếu là lãi suất thả nổi: Lãi suất Trái Phiếu = Bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng VietinBank, BIDV, Vietcombank, Agribank + biên độ. Để làm rõ, Lãi suất Trái Phiếu, nếu không phải số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân theo nguyên tắc nếu số thứ 3 (ba) phần thập phân lớn hơn hoặc bằng 5 (năm) thì làm tròn lên, nếu số thứ ba của phần thập phân nhỏ hơn 5 (năm) thì làm tròn xuống. Kỳ Tính Lãi: 03 tháng/06 tháng/12 tháng một lần hoặc tùy theo quy định cụ thể của VietinBank tại mỗi đợt phát hành.
Mệnh giá Trái Phiếu	100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng) hoặc bội số của 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng)/ Trái Phiếu
Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành	Tối đa 12.000 tỷ đồng (Mười hai nghìn tỷ đồng)
Giá phát hành	Bằng 100% mệnh giá

Số lượng đợt chào bán dự kiến	Tối đa 20 đợt, trong đó:		
	Thời gian chào bán	Số lượng đợt chào bán	Khối lượng chào bán từng đợt
	Tháng 04/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Tháng 05/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Tháng 06/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Tháng 07/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Tháng 08/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Tháng 09/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Tháng 10/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Tháng 11/2025	Tối đa 6 đợt	Tối đa 3.000 tỷ đồng
	Thời gian chào bán dự kiến trong khoảng từ tháng 04/2025 đến tháng 11/2025, đảm bảo tổng thời gian chào bán các đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Tổng tất cả các đợt trong năm tối đa 20 đợt	Khối lượng chào bán từng đợt tùy thuộc vào nhu cầu cụ thể tại thời điểm phát hành, trong đó khối lượng chào bán tổng tất cả các đợt trong năm tối đa 12.000 tỷ đồng
Thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán	Tối đa 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán.		
Thời điểm chào bán dự kiến của từng đợt	Trong khoảng từ tháng 04/2025 đến tháng 11/2025, đảm bảo tổng thời gian chào bán các đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.		
Phương thức phát hành Trái Phiếu	Trái Phiếu được phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành theo hình thức riêng lẻ, phù hợp với quy định của pháp luật.		
Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu	<p><i>Tiền lãi Trái Phiếu:</i> được trả sau, định kỳ 03 tháng/06 tháng/12 tháng một (01) lần hoặc tùy theo quy định cụ thể của VietinBank tại mỗi đợt phát hành.</p> <p><i>Tiền gốc Trái Phiếu:</i> được trả một (01) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, trừ trường hợp Trái Phiếu được VietinBank mua lại trước hạn hoặc tùy theo quy định cụ thể của VietinBank tại mỗi đợt phát hành.</p> <p>Khi đến hạn, tiền gốc và lãi Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành và/hoặc VSDC thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định. Đối với Trái Phiếu đã lưu ký, Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký. Đối với Trái Phiếu chưa lưu ký, Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại Tổ Chức Phát Hành thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Người Sở</p>		

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

	Hữu Trái Phiếu.
Địa điểm phát hành	Tại trụ sở chính của VietinBank
Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ có thể bị khấu lưu hay khấu trừ tất cả các loại thuế, theo quy định của pháp luật Việt Nam trong từng thời kỳ.
Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam.

5. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn

Trái Phiếu có thể được mua lại trước hạn theo các quy định sau:

a. Mua lại Trái Phiếu trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại

- VietinBank có quyền mua lại Trái Phiếu trước hạn và Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.
- Mục đích mua lại: nhằm đáp ứng nhu cầu và cân đối vốn của VietinBank, đảm bảo hiệu quả kinh doanh cho Ngân hàng.
- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng (+) các khoản lãi trái phiếu chưa thanh toán đến Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.
- Tổng mệnh giá Trái Phiếu mua lại trước hạn: mua lại toàn bộ tổng mệnh giá Trái Phiếu phát hành thành công của từng đợt.
- Thời điểm mua lại: tối thiểu sau 01 năm kể từ Ngày Phát Hành và tùy thuộc vào các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin.
- Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông báo này là không hủy ngang) về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn chậm nhất là 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.

b. Mua lại Trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận

- VietinBank có quyền đề nghị mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu vào bất cứ thời điểm nào sau một (01) năm kể từ Ngày Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không.
- Giá mua lại: do Vietinbank và Người Sở Hữu Trái Phiếu thỏa thuận.
- Tổng mệnh giá Trái Phiếu mua lại trước hạn: tùy thuộc vào thỏa thuận giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu, tình hình thị trường và nhu cầu cân đối vốn của VietinBank tại thời điểm mua lại.
- Việc chào mua Trái Phiếu sẽ được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.

c. Mua lại Trái Phiếu bắt buộc

VietinBank có nghĩa vụ mua lại bắt buộc Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi:

- VietinBank vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;

- VietinBank vi phạm phương án phát hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận; hoặc
- Các trường hợp khác theo quy định của Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin.
- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng (+) các khoản lãi Trái Phiếu chưa thanh toán đến Ngày mua lại bắt buộc.
- Tổng mệnh giá Trái Phiếu mua lại bắt buộc: mua lại toàn bộ tổng mệnh giá Trái Phiếu phát hành thành công của từng đợt .

6. Chỉ tiêu tài chính trong 03 năm liền trước năm phát hành

Chỉ tiêu tài chính hợp nhất	Năm 2022 ⁽¹⁾	Năm 2023	Năm 2024
1. Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	108.316.308	125.871.820	148.504.708
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	48.057.506	53.699.917	53.699.917
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	16.074.632	19.043.575	25.316.757
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	33.513.021	42.369.429	58.390.118
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	-
- Chênh lệch tỷ giá	120.993	86.970	243.105
- Thặng dư vốn cổ phần	8.974.677	8.974.677	8.974.677
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát và vốn khác	739.447	861.220	1.880.134
2. Tổng số nợ phải trả (triệu đồng)	1.700.494.560	1.906.741.786	2.236.883.024
- Nợ vay ngân hàng	69.497.315	44.428.975	22.621.628
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	36.326.230	42.022.735	47.177.020
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	15.419.000	20.135.000	30.810.000
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	20.907.230	21.887.735	16.367.020
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	-	-	-
- Nợ phải trả khác	1.594.671.015	1.820.290.076	2.167.084.296
+ Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	104.779.302	21.814.105	154.284.104
+ Tiền gửi của khách hàng	1.249.176.03	1.410.899.03	1.606.316.68

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

Chỉ tiêu tài chính hợp nhất	Năm 2022⁽¹⁾	Năm 2023	Năm 2024
	4	8	5
+ Nợ phải trả khác	240.715.679	387.576.933	406.483.507
3. Cơ cấu vốn (lần)			
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,94	0,94	0,94
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	15,70	15,15	15,06
4. Khả năng thanh toán (lần)			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	n/a	n/a	n/a
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)	n/a	n/a	n/a
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	n/a	n/a	n/a
5. Tổng dư nợ vay trái phiếu/vốn chủ sở hữu (lần)			
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/Vốn chủ sở hữu	0,34	0,33	0,32
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,16	0,21
6. Lợi nhuận (triệu đồng)			
- Lợi nhuận trước thuế	21.131.872	24.989.525	31.763.925
- Lợi nhuận sau thuế trong năm tài chính	16.983.644	20.044.622	25.482.567
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	1,0%	1,0%	1,2%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	16,8%	17,1%	18,6%
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành			
- Tỷ lệ an toàn vốn ⁽²⁾	9,0%	9,3%	9,5%
- Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng ⁽³⁾	< 15% vốn tự có đối với 01 khách hàng < 25% vốn tự có đối với 01 khách hàng	< 15% vốn tự có đối với 01 khách hàng < 25% vốn tự có đối với 01 khách hàng	< 15% vốn tự có đối với 01 khách hàng < 25% vốn tự có đối với

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

Chỉ tiêu tài chính hợp nhất	Năm 2022 ⁽¹⁾	Năm 2023	Năm 2024
	và người có liên quan	và người có liên quan	01 khách hàng và người có liên quan
- Tỷ lệ khả năng chi trả (trong 30 ngày) ⁽⁴⁾	Ngoại tệ: 84,45% VND: 70,84%	Ngoại tệ: 90,78% VND: 71,90%	Ngoại tệ: 115,05% VND: 75,05%
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản ⁽⁵⁾	15,07%	16,32%	16,07%
- Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn ⁽⁶⁾	25,67%	20,41%	22,23%
- Tỷ lệ mua, đầu tư TP Chính phủ, TP được Chính phủ bảo lãnh ⁽⁷⁾	5,36%	5,03%	3,53%
- Giới hạn góp vốn, mua cổ phần ⁽⁸⁾	< 40% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	< 40% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	< 40% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ
- Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi ⁽⁹⁾	81,85%	80,62%	83,1%
- Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có ⁽¹⁰⁾	- 0,82%	5,77%	0,74%

(Nguồn: VietinBank)

Ghi chú:

- Chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2022, 2023, 2024 căn cứ theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của VietinBank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và có ý kiến chấp nhận toàn phần.
- Nợ vay Ngân hàng tương ứng khoản mục vay TCTD trên BCTC.
- Các chỉ tiêu ROA, ROE được tính toán theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- n/a: Không áp dụng với tổ chức tín dụng.
- Các tỷ lệ khả năng chi trả, tỷ lệ dự trữ thanh khoản, tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn, tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi của VietinBank chỉ được tính số liệu Công ty mẹ.
- Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ an toàn vốn VietinBank phải tuân thủ theo quy định tại Điều 130, Luật các TCTD số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan).

⁽¹⁾ Số liệu tại thời điểm 31/12/2022 được lấy theo số liệu trình bày lại tại BCTC hợp nhất năm

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

2023 được kiểm toán. VietinBank thực hiện điều chỉnh hồi tố số liệu BCTC hợp nhất năm 2022 được kiểm toán theo ý kiến của KTNN tại Công văn số 297/KTNN-TH ngày 29/12/2023 của KTNN.

⁽²⁾ Căn cứ Luật các TCTD số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành có liên quan), tỷ lệ an toàn vốn là 8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ. Do đó VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

⁽³⁾ Căn cứ Điều 10, Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan), hạn chế, giới hạn cấp tín dụng là tối đa là 15% vốn tự có đối với 01 khách hàng và 25% vốn tự có đối với 01 khách hàng và người có liên quan. VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

⁽⁴⁾ Căn cứ Điều 14, Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan), tỷ lệ khả năng chi trả (trong 30 ngày) tối thiểu là 10% với ngoại tệ và 50% với VND. Do đó VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

⁽⁵⁾ Căn cứ Điều 14, Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan), tỷ lệ dự trữ thanh khoản tối thiểu là 10%. Do đó VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

⁽⁶⁾ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan), tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn được quy định theo lộ trình như sau: (i) từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022: 37%; (ii) từ ngày 01/10/2022 đến hết ngày 30/9/2023: 34%; (iii) từ ngày 01/10/2023: 30%. Do đó VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

⁽⁷⁾ Căn cứ Điều 17, Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan), tỷ lệ mua, đầu tư TP Chính phủ, TP được Chính phủ bảo lãnh tối đa là 30%. Do đó VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

⁽⁸⁾ Căn cứ Điều 18, Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan), giới hạn góp vốn, mua cổ phần tối đa là 40% giá trị vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ. VietinBank tuân thủ chỉ tiêu này.

⁽⁹⁾ Căn cứ Lộ trình tuân thủ Tỷ lệ dư nợ cho vay so với Tổng tiền gửi của VietinBank theo Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan) đã được NHNN chấp thuận theo công văn số 8225/NHNN-TTGSNH ngày 12/11/2020, từ ngày 01/01/2022 tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi phải tối đa là 85%. Do đó VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

⁽¹⁰⁾ Căn cứ Thông tư số 07/2012/TT-NHNN ngày 20/03/2012 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan), trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có không được vượt quá $\pm 20\%$. Do đó VietinBank đáp ứng chỉ tiêu này.

7. Tình hình thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu

Trong 03 năm liên tiếp từ năm 2022 đến năm 2024 và cho đến thời điểm hiện tại, VietinBank thực hiện thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ Trái Phiếu).

8. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các Trái Phiếu còn dư nợ đến 31/12/2024

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

- Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành: 47.177.020 triệu đồng
- Lãi, gốc trái phiếu đã thanh toán: 13.128.889 triệu đồng
- Dư nợ trái phiếu còn lại: 47.177.020 triệu đồng
- Tình hình sử dụng vốn trái phiếu của danh mục trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31/12/2024: VietinBank đã sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với các trái phiếu còn dư nợ tại 31/12/2024 theo đúng mục đích sử dụng vốn được Hội đồng quản trị VietinBank phê duyệt tại Phương án phát hành các trái phiếu đó.
- Kế hoạch thanh toán lãi, gốc Trái phiếu: VietinBank dự kiến thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc, lãi trái phiếu theo đúng quy định tại Bản công bố thông tin của từng đợt phát hành.
- Vi phạm pháp luật về phát hành Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu: không có.

9. Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của NHCT, khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành

VietinBank đã phát huy vai trò của một tổ chức tín dụng quy mô hàng đầu, tích cực đồng hành cùng khách hàng, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN. Đồng thời nỗ lực thực hiện các biện pháp cải thiện cơ cấu tài sản sinh lời, tối ưu hiệu quả cân đối vốn; cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, triển khai hiệu quả chiến dịch thu hút mở rộng phát triển khách hàng, quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí. Nhờ đó, hoạt động kinh doanh của VietinBank đã đạt những kết quả tích cực trong năm 2024:

- Tổng tài sản hợp nhất đạt 2,39 triệu tỷ đồng, tăng 17,4% so với năm 2023.
- Dư nợ tín dụng hợp nhất đạt 1,73 triệu tỷ đồng, tăng 16,8% so với năm 2023; tốc độ tăng trưởng tín dụng duy trì ổn định, bền vững, thường xuyên ở mức cao hơn toàn ngành, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế.
- Huy động vốn được cân đối phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn thanh khoản. Nguồn vốn huy động hợp nhất đạt gần 1,76 triệu tỷ đồng, tăng 15,2% so với năm 2023.
- Lợi nhuận trước trích DPRR năm 2024 đạt 59,4 nghìn tỷ đồng, tương đương tăng 18,5% so với năm 2023 và là mức cao nhất toàn hệ thống. Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 30,4 nghìn tỷ đồng, tăng 25,5% so với năm 2023 - hoàn thành 115,4% mục tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 31,8 nghìn tỷ đồng, tăng 27,1% so với năm 2023, tạo tiền đề nâng cao năng lực vốn tự có.
- Đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn vốn, tỷ lệ khả năng chi trả và các tỷ lệ an toàn hoạt động khác theo quy định của cơ quan quản lý.

Là một TCTD được đánh giá xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức có uy tín trên thị trường quốc tế, VietinBank luôn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành trong tương lai.

10. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành

Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022, 2023, 2024 của VietinBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam – tổ chức kiểm toán nằm trong danh sách

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng, đồng thời nhận được ý kiến chấp nhận toàn phần.

Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022, 2023 và 2024 của VietinBank đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng lẻ và hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 của các năm tài chính, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng lẻ và hợp nhất cho các năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất.

11. Phương thức phát hành Trái Phiếu

Trái Phiếu sẽ được phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành theo hình thức riêng lẻ, phù hợp với quy định của pháp luật.

12. Đối tượng chào bán Trái Phiếu

Đối tượng chào bán Trái Phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán. Đối tượng chào bán Trái Phiếu tùy thuộc vào thông báo của VietinBank tại từng đợt phát hành cụ thể và phải tuân thủ quy định pháp luật có hiệu lực tại thời điểm phát hành Trái Phiếu. Trường hợp đợt chào bán Trái Phiếu có quy định đối tượng nhà đầu tư nắm giữ Trái Phiếu (sơ cấp và thứ cấp) bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp cá nhân, hồ sơ chào bán trái phiếu của đợt đó phải bao gồm hợp đồng ký kết với Đại diện người sở hữu Trái phiếu theo quy định tại Khoản 7 Điều 14 Nghị định 153/2020/NĐ-CP được bổ sung theo khoản 11 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP.

13. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành Trái Phiếu

Số tiền thu được từ các đợt chào bán Trái Phiếu riêng lẻ của VietinBank trong năm 2025, sau khi đã khấu trừ các khoản phí, chi phí có liên quan (nếu có), dự kiến sẽ được VietinBank sử dụng để tăng vốn cấp 2 với tiến độ sử dụng vốn dự kiến như sau:

Thời gian chào bán dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến
Tháng 04/2025	Tháng 04/2025 – Tháng 08/2025
Tháng 05/2025	Tháng 05/2025 – Tháng 09/2025
Tháng 06/2025	Tháng 06/2025 – Tháng 10/2025
Tháng 07/2025	Tháng 07/2025 – Tháng 11/2025
Tháng 08/2025	Tháng 08/2025 – Tháng 12/2025
Tháng 09/2025	Tháng 09/2025 – Tháng 01/2026
Tháng 10/2025	Tháng 10/2025 – Tháng 02/2026
Tháng 11/2025	Tháng 11/2025 – Tháng 03/2026

Theo đó, vốn cấp 2 sẽ được VietinBank sử dụng để cho vay nền kinh tế theo quy định của pháp luật.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhàn rỗi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu: Không áp dụng.

14. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

a. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

VietinBank dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ hoạt động kinh doanh, bao gồm nhưng không giới hạn dòng tiền lãi và/hoặc gốc thu được từ việc giải ngân/cho vay bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu này và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ lãi và gốc đúng hạn, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu đang dự kiến chào bán. Chi tiết Kế hoạch trả nợ cụ thể như sau:

Nội dung	Nguồn trả nợ
Kế hoạch trả lãi Trái Phiếu	Là dòng tiền lãi thu được từ các khoản vay mà VietinBank dự kiến giải ngân/cho vay bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho các nhà đầu tư, với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh hàng năm của VietinBank bị lỗ.
Kế hoạch trả gốc Trái Phiếu	VietinBank sẽ sử dụng nguồn tiền (i) dòng tiền thu nợ từ các khoản giải ngân; (ii) lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh; (iii) huy động vốn từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, hoặc Ngày mua lại Trái Phiếu theo thỏa thuận giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc vào Ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu tương ứng với mỗi đợt phát hành.

b. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

- *Tiền lãi Trái Phiếu:* được trả sau, định kỳ 03 tháng/06 tháng/12 tháng, hoặc tùy theo quy định cụ thể của VietinBank tại mỗi đợt phát hành.

- *Tiền gốc Trái Phiếu:* được trả một (01) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, trừ trường hợp Trái Phiếu được VietinBank mua lại trước hạn hoặc tùy theo quy định cụ thể của VietinBank tại mỗi đợt phát hành.

- Khi đến hạn, tiền gốc và lãi Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành và/hoặc VSDC thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định. Đối với Trái Phiếu đã lưu ký, Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký. Đối với Trái Phiếu chưa lưu ký, Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại Tổ Chức Phát Hành thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

15. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành

VietinBank cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã công bố.

16. Các cam kết khác đối với nhà đầu tư mua Trái Phiếu

Ngoài các cam kết nêu trên, VietinBank cam kết thực hiện nghĩa vụ của mình đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về các điều kiện khác như sau:

- Tổ Chức Phát Hành cam kết và khẳng định tại Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành Trái Phiếu quy định tại Nghị Định 153; Nghị định 65; Nghị định 08 và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Bảo đảm việc phát hành Trái Phiếu có đầy đủ sự phê duyệt cần thiết của Tổ Chức Phát Hành

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank

và cơ quan quản lý có liên quan, và việc phát hành Trái Phiếu này đã đáp ứng và thực hiện đầy đủ các điều kiện, quy trình, thủ tục và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Tổ Chức Phát Hành;

- Bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan tới Trái Phiếu theo đúng Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Bản Công Bố Thông Tin, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan;
- Sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng mục đích phát hành quy định tại Phương Án Phát Hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu được quy định trong Bản Công Bố Thông Tin và theo các quy định của pháp luật khác có liên quan.

17. Đăng ký, lưu ký Trái Phiếu

- Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký theo quy định tại Nghị định 65 và các quy định của pháp luật liên quan.

18. Điều khoản về giao dịch Trái Phiếu

- Trái phiếu được đăng ký giao dịch theo quy định tại Nghị định 65 và các quy định của pháp luật liên quan.
- Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

19. Quyền và trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của VietinBank; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của VietinBank trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65 và các quy định của pháp luật liên quan.
- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
- Có nghĩa vụ nộp thuế phát sinh từ các khoản thu nhập liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của pháp luật (nếu có);
- Quyền được VietinBank công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật;
- Quyền được yêu cầu tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu của VietinBank trong đó bao gồm hợp đồng ký kết giữa VietinBank và các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến đợt chào bán trái phiếu;
- Quyền được thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin và các thỏa thuận với VietinBank tại mỗi đợt phát hành;
- Trừ trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định tại Nghị Định 65 và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan, được quyền chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu dưới các hình thức mua, *Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2025 của VietinBank*

bán, cho, tặng, thừa kế và các hình thức khác phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm) theo đúng các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu;

- Quyền được yêu cầu VietinBank mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều 5 phương án phát hành Trái Phiếu này;
- Quyền Sở Hữu và được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu;
- Quyền biểu quyết trong đó tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được người sở hữu Trái Phiếu thông qua nhưng không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành, các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.

20. Quyền và trách nhiệm của VietinBank

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu;
- Sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu theo đúng mục đích phát hành quy định tại Phương Án Phát Hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Có nghĩa vụ mua lại Trái Phiếu trước hạn bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Kiện 5.c Phương Án Phát Hành Trái Phiếu này;
- Giữ bí mật thông tin về số dư Trái Phiếu và các giao dịch về Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ các trường hợp cung cấp thông tin do các cơ quan quản lý có thẩm quyền yêu cầu;
- Thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành, các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.

21. Trách nhiệm và nghĩa vụ của từng tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu

Tuân thủ các quy định của pháp luật về việc cung cấp dịch vụ liên quan đến phát hành Trái Phiếu, các trách nhiệm và nghĩa vụ cụ thể thực hiện theo các quy định trong hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa VietinBank và các đơn vị có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu.